TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 104/2017/HSST.
Ngày 19/12/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Trọng Thanh.

2. Ông Tạ Văn Tấn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình:

Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiên nay: thôn V, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959; con bà: Phạm Thị C, sinh năm 1959; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt với Bản án năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 60 tháng tù (Bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 22/11/2014). Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2017, đến ngày 18/7/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 15/7/2017, Hoàng Trọng L và Nguyễn Văn D đến nhà Nguyễn Văn T. Sau đó, L, T và D rủ nhau mua ma túy đá về sử dụng. Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B đặt vấn đề mua 02 gói ma túy đá mỗi gói giá 500.000 đồng và hẹn B đến đình V, thuộc thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình để giao dịch mua bán, B đồng ý. Sau đó T, L và D đi đến gian bếp của đình V chờ B, khi đi T có mang theo 01 bộ đồ để sử dụng ma túy đá. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Bính lấy 03 gói ma túy cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc đi đến gian bếp của đình V gặp L, T và D. Tại đây, T đặt vấn đề mua của B 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, B cầm tiền và lấy từ trong túi quần bên trái phía trước B đang mặc đưa lại cho T 01 gói ma túy đá. Sau khi B bán ma túy cho T xong thì L đặt vấn đề mua của B 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, B đồng ý rồi cầm tiền của L và lấy từ trong túi quần bên trái phía trước B đang mặc đưa cho L 01 gói ma túy đá. Sau khi bán ma túy đá cho B và L xong, B lấy trong túi quần bên trái phía trước B đang mặc 01 gói ma túy đá để trên mặt viên gạch đỏ ở nền bếp cạnh bộ đồ sử dụng ma túy đá T mang đi từ trước, mục đích có ai mua thì bán, thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang.

Công an huyện Hưng Hà tiến hành kiểm tra, thu giữ và quản lý: tại lòng bàn tay phải của T 01 gói nilong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trong suốt (ký hiệu M1); tại lòng bàn tay trái của L 01 gói nilong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trong suốt (ký hiệu M2); B, L và T khai nhận đây là hai gói ma túy mà B vừa bán cho L và T với giá 500.000 đồng/ 01 gói. Tiếp tục kiểm tra, thu giữ trên mặt viên gạch đỏ nền bếp của đình V 01 gói nilong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trong suốt (ký hiệu M3), B khai nhận là ma túy đá của B tàng trữ để bán. Kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của B số tiền 1.000.000 đồng, B khai nhận là tiền B có được từ việc vừa bán ma túy đá cho L và T và 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn B, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ, quản lý: tại ngăn kéo tủ quần áo trong phòng ngủ của B 01 túi nilong màu hồng bên trong có 01 bộ đồ để sử dụng ma túy đá, 01 kéo cắt bằng inox màu trắng và 05 mảnh nilong màu trong suốt có kích thước khác nhau.

Tại bản kết luận giám định số 312/KLGĐ-PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: 01 túi nilong chứa chất dạng tinh thể trong suốt thu giữ của Nguyễn Văn là ma túy, loại Methaphetamine có trọng lượng 0,0797 gam; 01 túi nilong chứa chất dạng tinh thể trong suốt thu giữ của Hoàng Trọng L là ma túy, loại Methaphetamine có trọng lượng 0,1114 gam; 01 túi nilong chứa chất dạng tinh thể trong suốt thu giữ của Nguyễn Văn B là ma túy, loại Methaphetamine có trọng lượng 0,0756 gam.

Tại bản cáo trạng số 104 /KSĐT ngày 24/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn B, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy ".

Áp dụng điểm b, khoản 2, 5 Điều 194; điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/7/2017.

Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn B 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,0794 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M1 thu của Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, trú tại: thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình; 0,1114 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M2 thu của Hoàng Trọng L, sinh năm 1987, trú tại: thôn K, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; 0,0756 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M3 thu của Nguyễn Văn B, sinh năm 1987, trú tại thôn thôn:

V, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình; 01 chai nhựa trong suốt dài 19,5cm, đường kính đáy 5cm, nắp chai màu vàng có gắn 02 đoạn ống nhựa; 01 túi nilong màu hồng, 01 kéo cát bằng inox màu trắng; 01 bộ sử dụng ma túy đá; 01 mảnh ni lông màu trong suốt có kích thước 5cm x 10cm; 04 mảnh ni lông màu trong suốt có kích thước khác nhau

Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.000.000 đồng tiền Việt Nam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 15/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình; Các biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 19 giờ, hồi 19 giờ 10 phút và hồi 19 giờ 20 phút ngày 15/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 312/KLGĐ-PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Các biên bản kiểm tra điện thoại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 07 giờ 30 phút và hồi 10 giờ ngày 16/7/2017 tại Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Sơ đồ hiện trường và biên bản xác định hiện trường do

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 18/7/2017; Lời khai của những người làm chứng: Hoàng Trọng L, sinh năm 1987, trú tại: thôn K, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Văn D, sinh năm 1990; Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947, cùng trú tại: thôn T, xã B, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận ngày 15/7/2017 bị cáo Nguyễn Văn B có hành vi bán 2 lần ma túy: lần thứ nhất bán trái phép 01 gói ma túy, loại Methaphetamine có trọng lượng 0,0797 gam cho Nguyễn Văn T với giá 500.000 đồng, lần thứ hai bán trái phép 01 gói ma túy loại Methaphetamine có trọng lượng 0,1114 gam cho Hoàng Trọng L với giá 500.000 đồng. Tội phạm và hình phạt quy định điểm b, khoản 2, Điều 194 Bộ luật Hình sự;

Điều 194 quy định.

1- Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) …….

b) Phạm tội nhiều lần.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền căn bệnh HIV/AIDS là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình bán ma túy để kiếm lời. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Năm 2011, Nguyễn Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt với bản án năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 60 tháng tù bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 22/11/2014. Căn cứ các quy định pháp luật có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 trong đó Điều 70 quy định về đương nhiên được xóa án tích thì có lợi hơn cho người phạm tội nên cần áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, do đó lần xét xử năm 2011 không bị coi là có tiền án.

Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định hình phạt bổ sung: Người phạm tội còn bị phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bán ma túy để kiếm lời, do đó cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn B để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Công an thu giữ vật chứng 0,0794 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M1 thu của Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, trú tại: thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình; 0,1114 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M2 thu của Hoàng Trọng L, sinh năm 1987, trú tại: thôn K, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; 0,0756 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M3 thu của Nguyễn Văn B, sinh năm 1987, trú tại thôn V, xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; 01 chai nhựa trong suốt dài 19,5cm, đường kính đáy 5cm, nắp chai màu vàng có gắn 02 đoạn ống nhựa; 01 túi nilong màu hồng, thu của Bính 01 kéo cát bằng inox màu trắng; 01 bộ sử dụng ma túy đá; 01 mảnh ni lông màu trong suốt có kích thước 5cm x 10cm; 04 mảnh ni lông màu trong suốt có kích thước khác nhau cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.000.000 đồng tiền Việt Nam là tiền bán ma tuý mà có; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng bị cáo Bính dùng vào việc giao dịch để bán ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn B khai nhận: Ngày 15/7/2017, Bính gặp và mua của của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực bến xe khách tỉnh Thái Bình với giá 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho Bính nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

* Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T và Hoàng Trọng L ngày 15/7/2017: T và L đều không có tiền án, tiền sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", lượng ma túy L và T tàng trữ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã xử phạt hành chính đối với L và T là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy ".

Áp dụng điểm b, khoản 2, 5 Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/7/2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn B 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,0671 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M1 thu của Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, trú tại: thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình; 0,0760 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M2 thu của Hoàng Trọng L, sinh năm 1987, trú tại: thôn K, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; 0,0492 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín có dấu

niêm phong PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 312/KLGĐ-PC54 M3 thu của Nguyễn Văn B, sinh năm 1987, trú tại thôn V, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình; 01 chai nhựa trong suốt dài 19,5cm, đường kính đáy 5cm, nắp chai màu vàng có gắn 02 đoạn ống nhựa; 01 túi nilong màu hồng, 01 kéo cát bằng inox màu trắng; 01 bộ sử dụng ma túy đá; 01 mảnh ni lông màu trong suốt có kích thước 5cm x 10cm; 04 mảnh ni lông màu trong suốt có kích thước khác nhau.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.000.000 đồng tiền Việt Nam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu.